TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 17.4.2020
V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thanh Điền
- *Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Tăng Văn Chín
2. Bà Nguyễn Thùy Linh
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa*: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Nhàn - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 408/2019/TB-TLVA ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị ***Nguyễn Thị Kim G*** sinh năm 1991
Trú tại: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh An Giang.
2. *Bị đơn*: Anh ***Ngô Mạnh P*** sinh năm 1992
Trú tại: khu vực A, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ.

(nguyên đơn, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 03.9.2019 và quá trình giải quyết vụ kiện, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim G trình bày*:

Do tự nguyện quen biết tìm hiểu và yêu thương nhau nên chị với anh Ngô Mạnh P được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 2017, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân dân xã Y, thị xã Z ngày 17.4.2017. Sau khi cưới, vợ chồng cùng làm thuê tại thành phố Hồ Chí Minh đến khi vợ chồng ly thân.

Quá trình chung sống vợ chồng thường hay cải vả, không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn giữa vợ chồng nên từ cuối năm 2018 vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay.

Thời gian ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên chị G yêu cầu ly hôn đối với anh Ngô Mạnh P; Về con chung: không có; Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Ngô Mạnh P: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý số 408/2019/TB.TLVA ngày 23.12.2019; Thông báo về việc mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số: 226/2019/TB.TA ngày 23.12.2019; số 14/2020/TB.TA ngày 02.3.2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020 ngày 18.3.2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03.4.2020 nhưng anh P vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng là đúng trình tự thủ tục luật định.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim G đối với bị đơn anh Ngô Mạnh P; Về con chung: không có; Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận ý kiến của đương sự về việc trình bày không có tài sản chung và nợ chung, sau này có phát sinh tranh chấp tài sản chung và nợ chung thì được giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí sơ thẩm: Chị G phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật*: Chị Nguyễn Thị Kim G với anh Ngô Mạnh P được gia đình hai bên tác hợp và tự nguyện tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, thị xã Z nên hôn nhân của anh chị được xem là hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nên chị G có đơn khởi kiện. Xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim G có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Ngô Mạnh P đã được Tòa án tống đạt công khai các văn bản tố tụng để triệu tập tham gia phiên tòa nhưng anh P vẫn vắng mặt không lý do. Nên Hội đồng xét xử có căn cứ tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1, 3 điều 228, điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét về quan hệ hôn nhân*: Chị G và anh P chung sống từ năm 2017, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Theo chị G thì do tính tình vợ chồng không hòa hợp, hay cải vả, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn nên từ giữa năm 2018 vợ chồng quyết định sống ly thân từ đó đến nay.

Quá trình giải quyết vụ kiện, chị G kiên quyết ly hôn; anh P đã được triệu tập hợp lệ để tham gia giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không lý do, không thể hiện mong muốn hàn gắn lại quan hệ vợ chồng; Mặt khác, từ khi ly thân đến nay vợ chồng đã bỏ mặc mà không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Điều này cho thấy, tình trạng vợ chồng giữa chị G với anh P đã thật sự rạn nứt, thực tế hôn nhân đã chấm dứt, đời sống chung không thể tồn tại kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[4] *Về con chung*: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung*: Nguyên đơn trình bày không có.

[6] *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim G phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điều 147, điều 220, khoản 3 điều 228, điểm b khoản 2 điều 227 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 8, khoản 1 điều 9, điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim G đối với bị đơn anh Ngô Mạnh P.

1. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Kim G được ly hôn với anh Ngô Mạnh P.

2. *Về con chung*: Không có.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Ghi nhận ý kiến của đương sự (nguyên đơn) về việc trình bày không có tài sản chung và nợ chung. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp tài sản chung và nợ chung thì được giải quyết thành vụ kiện khác.

4. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị Kim G phải nộp 300.000 đồng. Tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị G đã nộp theo phiếu thu số AA/2019/011875 ngày 05.12.2019 được chuyển thành án phí. Chị G đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương, nguyên đơn/bị đơn được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận T;
- THA quận T;
- UBND xã Y, thị xã Z (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Điền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Tăng Văn Chín	Nguyễn Thùy Linh	Nguyễn Thanh Điền